

# TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM

## NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ II LỚP 2 NĂM HỌC 2023- 2024

### A. LỊCH KIỂM TRA

#### 1. Kiểm tra Tiếng Việt:

- Kiểm tra đọc tiếng: từ ngày 22/4 đến ngày 23/4/2024
- Kiểm tra viết: ngày 24/4/2024 (thứ Tư)

#### 2. Kiểm tra Toán: ngày 25/4/2024 (thứ Năm)

### B. NỘI DUNG ÔN TẬP

#### I. MÔN TIẾNG VIỆT

##### 1. Kỹ năng đọc

##### 1.1. Kỹ năng đọc văn bản (ngoài SGK)

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm.
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa, đọc đúng tiếng, từ.
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc.

##### 1.2. Kỹ năng hiểu văn bản (ngoài SGK)

- Đọc thầm - hiểu nội dung chính của bài đọc và trả lời được các câu hỏi về bài đọc
- Hiểu được nội dung, ý nghĩa của bài đọc. Nhận xét được về các nhân vật, hình ảnh và cách sử dụng từ ngữ trong bài văn bài thơ đó.

##### 1.3. Nắm được các kiến thức về từ vựng, ngữ pháp

- Nắm được các từ ngữ chủ điểm muông thú và nghề nghiệp
- Nhận biết/ phân loại câu giới thiệu, câu nêu hoạt động và câu nêu đặc điểm.
- Biết viết câu giới thiệu, câu nêu hoạt động và câu nêu đặc điểm.
- Nhận biết, phân loại từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.
- Biết điền dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu phẩy vào câu văn cho phù hợp.

##### 2. Kỹ năng viết

##### 2.1. Viết chính tả

- Viết được chính tả một đoạn văn theo hình thức nghe- viết (tốc độ khoảng 60 chữ/15 phút)

##### 2.2. Viết Tập làm văn

**Đề 1. Em hãy viết một đoạn văn ngắn (4 - 6 câu) tả một con vật mà em yêu thích.**

*Gợi ý:*

- Giới thiệu con vật mà em định tả?
- Nêu đặc điểm nổi bật của con vật đó (hình dáng, bộ lông, chân, mắt,...)?
- Con vật đó có hoạt động gì?
- Nhận xét của em về con vật đó?

**Đề 2. Viết đoạn văn ngắn (4 - 6 câu) giới thiệu về đồ dùng học tập em yêu thích.**



Gợi ý:

- Em chọn tả đồ dùng học tập nào?
- Nó có đặc điểm gì (về hình dáng, màu sắc, kích thước,...)?
- Nó giúp ích gì cho em trong học tập?
- Em có nhận xét hay suy nghĩ gì về đồ dùng học tập đó?

## II. MÔN TOÁN

### 1. Kiến thức về số và phép tính

- Biết đếm, đọc, viết các số trong phạm vi 1000, cấu tạo thập phân của số có 3 chữ số, nhận biết số tròn trăm, số liền trước, liền sau
- Biết so sánh số trong phạm vi 1000, xác định số lớn nhất hoặc bé nhất trong nhóm không quá 4 số.
- Nhận biết được thành phần kết quả của phép tính cộng, trừ, nhân, chia
- Biết thực hiện phép cộng, phép trừ (có nhớ không quá 1 lượt) các số trong phạm vi 1000.
- Biết thực hiện phép tính (cộng/trừ) trong trường hợp có dấu phép tính cộng trừ (theo thứ tự từ trái qua phải). Vận dụng được bảng nhân/chia 2 và 5 trong thực hành tính
- Biết giải bài toán có một bước tính (trong phạm vi phép tính, số đã học) liên quan đến ý nghĩa thực tế của phép tính (VD: bài toán thêm/bớt một số đơn vị; bài toán về nhiều hơn/ít hơn một số đơn vị, ...)

### 2. Kiến thức về đại lượng, đơn vị đo

- Biết xem giờ trên đồng hồ khi kim phút chỉ số 3, số 6
- Nhận biết được đơn vị đo độ dài đã học; dm, m, km và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đã học. Biết ước lượng độ dài của các đồ vật trong thực tế với đơn vị đo đã học.

### 3. Kiến thức về hình học

- Nhận dạng được khối trụ, khối cầu
- Nhận biết được điểm, đoạn thẳng, đường cong, đường thẳng, đường gấp khúc, ba điểm thẳng hàng thông qua hình ảnh trực quan.

### 4. Kiến thức về thống kê và sắc xuất

- Đọc, mô tả số liệu ở biểu đồ tranh
- Biết thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu (trong một số tình huống đơn giản)

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Phương Hoa

Bồ Đề, ngày 08 tháng 4 năm 2024

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Nguyễn Thị Thanh Hương

